

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 06 tháng 12 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Phan Hồng Ngoãn.

Các hội thẩm nhân dân: ông Vàng A Măng và ông Lê Văn Hà.

Thư ký phiên toà: ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: bà Lê Ngọc Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý: 04/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04 /2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo: Nguyễn Văn H ; tên gọi khác: không; sinh ngày: 1988; Hộ khẩu thường trú: Đ 4, xã H Th , huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Năm (đã chết)và con bà Hoàng Thị T (đã chết); có vợ: Lò Thị Ch , sinh năm 1993, con; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không; Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2013/HSST ngày 23/4/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu tuyên bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Hùng 26 tháng tù. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 06/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tuyên bị cáo Nguyễn Văn Hùng phạm tội Cướp giật tài sản. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H 03 năm 06 tháng tù. Ngày 17/12/2020, Nguyễn Văn H chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nêu trên, bị cáo đã đương nhiên xóa án tích; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/7/2023, bị tạm giam từ ngày 16/7/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho đến nay; có mặt.

* Các bị hại:

1. Anh Thào A L , sinh năm 1985; địa chỉ: bản Tà Gh , xã Ph H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt có lý do.
2. Chị Vàng Thị Mệ, sinh ngày 1999; địa chỉ: bản Than Ch H , xã H Th , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt có lý do.
3. Anh Thào A L , sinh ngày 1984; địa chỉ: bản Seo S , xã T Ng , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt có lý do.
4. Anh Thào A X , sinh ngày 1999; địa chỉ: bản Seo S , xã Tả Ng , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 06/7/2023, Nguyễn Văn H , sinh năm 1988, trú tại Đ 4, xã H Th , huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, BKS 25B1-912.57 đi từ thành phố Lai Châu, theo đường Tỉnh lộ 129 lên huyện Sìn Hồ, mục đích tìm nhà nào có trâu bán để giới thiệu lại hưởng hoa hồng.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến nhà anh Thào A L , sinh năm 1985, ở bản Tà Gh , xã Phìn H , huyện Sìn Hồ, quan sát thấy nhà mở cửa, H để xe mô tô trước cửa và gọi nhưng không thấy ai trả lời. Quan sát xung quanh không có ai, H thấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9 màu xám, đang cắm sạc để dưới nền nhà, cách cửa ra vào 0,2 m nhà Thào A L , H đã đi vào nhà, rút dây sạc và cầm điện thoại cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng thị trấn Sìn Hồ. Khoảng 15 giờ 30 phút, Hùng đi đến khu vực bản Th Chi H , xã Hồng Th . Quan sát thấy nhà chị Vàng Thị M , sinh năm 1999, cửa phụ bên bếp mở. Hùng gọi không thấy ai trả lời nên Hùng đi vào nhà nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 7 màu xanh tím của chị Vàng Thị M để dưới nền nhà, cách cửa chính 0,7m. H cầm lấy chiếc điện thoại này, cho vào túi quần bên phải đang mặc và ra ngoài lấy xe mô tô đi về nhà tại Đ 4, xã Hồ Thầu, huyện Tam Đường và cất giấu 02 chiếc điện thoại trộm cắp được trong cốp xe mô tô, không cho ai biết.

Khoảng 10 giờ sáng ngày 07/7/2023, H tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 25B1-912.57 bên trong cốp có 02 chiếc điện thoại trộm cắp được ngày 06/7/2023, đi từ nhà theo Tỉnh lộ 129 lên huyện Sìn Hồ. Đến khoảng gần 11 giờ 30 phút cùng ngày, H đi đến khu vực bản Nà Ké 3, xã Hồng Thu, huyện Sìn Hồ nhìn thấy nhà anh Thào A L , sinh năm 1984 đang mở cửa. H dựng xe mô tô ngoài đường rồi đi vào gọi nhưng không thấy ai trả lời, quan sát thấy có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi 5 màu xám đen, của anh Thào A L , để trên ghế mây trong nhà, cách cửa ra vào 0,2m. H đã lấy trộm chiếc điện thoại trên, cho vào túi quần đang mặc rồi lấy xe đi lên thị trấn Sìn Hồ. Sau khi trộm được những chiếc điện thoại nêu trên, Nguyễn Văn H đã tháo bỏ sim trong máy vứt đi.

Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe theo đường Tỉnh lộ 128 về xã Tả Ng , huyện Sìn Hồ. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực bản Seo Sáng, xã Tả Ng , thấy nhà anh Thào A X , sinh năm 1999 mở cửa, H tiếp tục dừng xe ngoài đường và đi vào nhà gọi “Bác ơi”. Thấy không có ai trả lời nên H đã lấy 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Readme C35 màu đen, của anh Thảo A X , đang sạc pin để trên chiếc loa đối diện cửa ra vào cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Khi đi ra đến cổng thì gặp anh X đi làm về. H giả vờ hỏi “Nhà có trâu bán không” thì anh X trả lời “Không”. Sau đó H nhanh chóng lấy xe mô tô đi thẳng về phía bản Lao Lử Đề, xã Tả Ng . Thấy H có biểu hiện nghi vấn, anh Thảo A X đi vào nhà kiểm tra phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Readme C35 bị mất nên đã gọi điện trình báo Công an xã Tả Ngảo, đồng thời đuổi theo Nguyễn Văn H về phía bản Lao Lử Đề.

Khi truy đuổi đến khu vực bản Lao Lử Đề, xã Tả Ng , lúc này khoảng 12 giờ trưa ngày 07/7/2023, Nguyễn Văn H bị tổ công tác Công an xã Tả Ng và người dân yêu cầu dừng xe. H đã bỏ lại xe mô tô, móc từ trong túi quần bên phải đang mặc ra chiếc điện thoại Readme C35, đã trộm cắp được tại nhà anh X và ném vào bụi cây ven đường thì bị tổ công tác và người dân khống chế, yêu cầu tự giác nhặt chiếc điện thoại trên ra giao nộp. Nguyễn Văn H đã tự giác nhặt chiếc điện thoại trên ra giao nộp và khai nhận đây là chiếc điện thoại vừa trộm cắp được tại nhà anh Thảo A X . Đồng thời, H tự giác lấy từ túi quần đang mặc ra giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi 9 màu xám và lấy từ trong cốp xe mô tô ra giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi 5 màu xám đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 7 màu xanh tím và khai nhận đây là 03 chiếc điện thoại Hùng đã trộm cắp được vào ngày 06 và 07/7/2023 tại xã Phìn H và xã Hồng Th , huyện Sìn Hồ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định. Về phía các bị hại: anh Thảo A L , chị Vàng Thị M , anh Thảo A L và anh Thảo A X : sau khi phát hiện bị kẻ gian đột nhập trộm cắp tài sản, các bị hại đã trình báo Công an xã và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Sìn Hồ kết luận: Tại thời điểm tháng 7/2023: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi 9 màu xám, đã qua sử dụng, mua vào tháng 02/2022, có giá trị là 1.600.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi Note 7 màu xanh tím, đã qua sử dụng, mua vào tháng 4/2022, có giá trị là 600.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Readmi C35 màu đen, đã qua sử dụng, mua tháng 9/2022, có giá trị là 2.100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi 5 màu đen, đã qua sử dụng, mua tháng 02/2022 có giá trị là 600.000 đồng. Tổng giá trị 04 chiếc điện thoại nêu trên là 4.900.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 77/CT-VKSSH ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H , từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó

khẩn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a,c Khoản 2, điểm a,b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, BKS 25B1-912.57, số máy: G2D4E1066970, số khung: RLCUG1010LY295929 (xe cũ, không kiểm tra hoạt động bên trong) và kèm theo chìa khóa và 01 đăng ký xe số 25-018509. Đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội; Trả lại cho Nguyễn Văn H : 01 thẻ căn cước công dân, số 012088000994 mang tên Nguyễn Văn Hùng; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn H ; 01 Giấy phép lái xe, số: 12015300075, mang tên Nguyễn Văn H ; 01 thẻ ngân hàng Agribank, số 9704051044839481 mang tên Nguyễn Văn H ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô- xe máy, số AA24/315510, mang tên Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y21 màu xanh đen, IMEI: 861428050417691; IMEI 2: 861428050417683, có bộ nhớ 64Gb (cũ đã qua sử dụng), thu giữ của Nguyễn Văn H , do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Trả lại cho bị hại Vàng Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 7 màu xanh tím, bị nứt vỡ ở góc phải màn hình và phía trên mặt sau điện thoại (cũ đã qua sử dụng); Trả lại cho bị hại Thảo A L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 5, màu xám đen, bị nứt, vỡ nhiều chỗ trên màn hình điện thoại, Imei 1: 868373034238583; Imei 2: 868373034283590 (cũ đã qua sử dụng).

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9 màu xám. Kết quả điều tra xác định điện thoại trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Thảo A L nên ngày 17/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh Thảo A L ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu đen, bị nứt ở cạnh trái phía trên màn hình. Kết quả điều tra xác định điện thoại trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Thảo A X nên ngày 17/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh Thảo A X nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 03 chiếc sim điện thoại bị cáo Nguyễn Văn H đã tháo, vứt bỏ. Quá trình điều tra, do bị cáo không xác định được đã vứt ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ không truy tìm được. Đây là vật chứng của vụ án nhưng không truy tìm được, xét thấy không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị hại Thảo A L , Vàng Thị M , Thảo A L đều yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường tiền xăng xe đi lại trong quá trình làm việc và 03 chiếc sim điện thoại; bị hại Thảo A X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị hại Thảo A L , Vàng Thị M , Thảo A X có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự vì đã nhận lại tài sản nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; đối với bị hại Thảo A L , có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị bị cáo bồi thường 02 ngày công đi tìm điện thoại là 400.000 đồng, 100.000 đồng tiền xăng xe/ 02 ngày đi tìm điện thoại; 400.000 đồng tiền sim mạng bị hại mua tháng 01 năm 2023. Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho bị hại Thảo A L , là 900.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H nhất trí bồi thường cho bị hại Thảo A L số tiền 900.000 đồng. Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 BLDS và Điều 48 Bộ luật hình sự. Đề

nghe Hội đồng xét xử, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho bị hại Thào A L số tiền 900.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn H không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, nội dung hồ sơ vụ án thể hiện: Trong ngày 06 và 07/7/2023, lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu tài sản, Nguyễn Văn H, sinh năm 1988, trú tại Đ 4, xã H Th, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Sìn Hồ, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/7/2023, Nguyễn Văn H đã trộm cắp 01 điện thoại Redmi 9 màu xám, trị giá 1.600.000 đồng của anh Thào A L, sinh năm 1985, trú tại bản Tà Gh, xã Ph H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H đi đến bản Than Chi H, xã Hồng Th, huyện Sìn Hồ, trộm cắp được của chị Vàng Thị M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 7 màu xanh tím, trị giá 600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp được ngày 06/7/2023 là 2.200.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/7/2023, Nguyễn Văn H đã trộm cắp 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 5 màu xám đen, trị giá 600.000 đồng của anh Thào A L, sinh năm 1984, trú tại bản Nà K 3, xã Hồng Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H tiếp tục đi đến khu vực bản Seo S, xã Tả Ng, huyện Sìn Hồ và trộm cắp được 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme C35 màu đen, trị giá 2.100.000 đồng của anh Thào A X, sinh năm 1999. Ngay sau khi trộm cắp tài sản của anh Thào A X, H bị phát hiện, truy đuổi sau đó bị người dân và Công an xã Tả Ngáo, phát hiện, bắt quả tang vào hồi 12 giờ ngày 07/7/2023.

Tổng giá trị tài sản của cả hai lần Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp là 4.900.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn có đồng tiền với mục đích sử dụng cho bản thân, bằng mọi thủ đoạn để có tài sản bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác từ việc bảo vệ tài sản của các chủ sở hữu bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp được trong ngày 06 và 07/7/2023 là 4.900.000 đồng. Trong đó lần thứ nhất vào ngày 06/7/2023, bị cáo đã trộm cắp 02 chiếc điện thoại với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.200.000 đồng; ngày 07/7/2023, bị cáo đã trộm cắp được 02 chiếc điện thoại với tổng giá trị là 2.700.000 đồng. Các lần bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo có tính liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng giá trị tài sản của 04 chiếc điện của anh Thảo A L , chị Vàng Thị M , anh Thảo A L và anh Thảo A X đều cư trú trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự, là “Phạm tội 02 lần trở lên”.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, khó có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a,c Khoản 2, điểm a,b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, BKS 25B1-912.57, số máy: G2D4E1066970, số khung: RLCUG1010LY295929 (xe cũ, không kiểm tra hoạt động bên trong) và kèm theo chìa khóa và 01 đăng ký xe số 25-018509. Đây là phương tiện bị cáo dụng vào việc phạm tội; Trả lại cho Nguyễn Văn H : 01 thẻ căn cước công dân, số 012088000994 mang tên Nguyễn Văn H ; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn H ; 01 Giấy phép lái xe, số: 12015300075, mang tên Nguyễn Văn H ; 01 thẻ ngân hàng Agribank, số 9704051044839481 mang tên Nguyễn Văn H ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự

nguyên mô tô- xe máy, số AA24/315510, mang tên Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y21 màu xanh đen, IMEI: 861428050417691; IMEI 2: 861428050417683, có bộ nhớ 64Gb (cũ đã qua sử dụng), thu giữ của Nguyễn Văn H , do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Trả lại cho bị hại Vàng Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 7 màu xanh tím, bị nứt vỡ ở góc phải màn hình và phía trên mặt sau điện thoại (cũ đã qua sử dụng); Trả lại cho bị hại Thảo A L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 5, màu xám đen, bị nứt, vỡ nhiều chỗ trên màn hình điện thoại, Imei 1: 868373034238583; Imei 2: 868373034283590 (cũ đã qua sử dụng).

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9 màu xám. Kết quả điều tra xác định điện thoại trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Thảo A L nên ngày 17/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh Thảo A L ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu đen, bị nứt ở cạnh trái phía trên màn hình. Kết quả điều tra xác định điện thoại trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Thảo A X nên ngày 17/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh Thảo A X nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 03 chiếc sim điện thoại bị cáo Nguyễn Văn H đã tháo, vứt bỏ. Quá trình điều tra, do bị cáo không xác định được đã vứt ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sinh Hồ không truy tìm được. Đây là vật chứng của vụ án nhưng không truy tìm được, xét thấy không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị hại Thảo A L , Vàng Thị M , Thảo A L đều yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường tiền xăng xe đi lại trong quá trình làm việc và 03 chiếc sim điện thoại; bị hại Thảo A X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị hại Thảo A L , Vàng Thị M , Thảo A X có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự vì đã nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; đối với bị hại Thảo A L , có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị bị cáo bồi thường 02 ngày công đi tìm điện thoại là 400.000 đồng, 100.000 đồng tiền xăng xe/ 02 ngày đi tìm điện thoại; 400.000 đồng tiền sim mạng bị hại mua tháng 01 năm 2023. Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho bị hại Thảo A L , là 900.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H nhất trí bồi thường cho bị hại Thảo A L số tiền 900.000 đồng. Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589, 357, 468 BLDS và Điều 48 Bộ luật hình sự. buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho bị hại Thảo A L số tiền 900.000 đồng.

[8] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan: thông qua vụ án này, đề nghị các cấp chính quyền địa phương các xã, thị trấn huyện Sìn Hồ cần nâng cao tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật cho nhân dân; có các biện pháp phòng ngừa, tăng cường đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn; quản lý chặt chẽ nhân khẩu trên địa bàn, cảnh giác đề phòng bảo vệ tài sản của công dân của tổ chức và tài sản Nhà nước trên địa bàn và có các biện pháp bảo vệ giữ gìn trật tự an ninh xã hội. Đối với người dân cần nâng cao ý thức cảnh giác, đề phòng và tự chủ động quản lý, bảo vệ tài sản của mình không tạo sự sơ hở để kẻ gian lợi dụng trộm cắp tài sản. Nếu phát hiện có đối tượng nghi vấn cần báo ngay cho cơ quan Công an gần nhất để có biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm này trên địa bàn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, Điều 51, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2; điểm a,b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H , phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H : 01(một) năm 04 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589,357,468 BLDS và Điều 48 Bộ luật hình sự. buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho bị hại Thảo A Lữ số tiền 900.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, BKS 25B1-912.57, số máy: G2D4E1066970, số khung: RLCUG1010LY295929 (xe cũ, không kiểm tra hoạt động bên trong) và kèm theo chìa khóa và 01 đăng ký xe số 25-018509. Đây là phương tiện bị cáo dụng

vào việc phạm tội; Trả lại cho Nguyễn Văn H : 01 thẻ căn cước công dân, số 012088000994 mang tên Nguyễn Văn H ; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn H ; 01 Giấy phép lái xe, số: 12015300075, mang tên Nguyễn Văn H ; 01 thẻ ngân hàng Agribank, số 9704051044839481 mang tên Nguyễn Văn H ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô- xe máy, số AA24/315510, mang tên Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y21 màu xanh đen, IMEI: 861428050417691; IMEI 2: 861428050417683, có bộ nhớ 64Gb (cũ đã qua sử dụng), thu giữ của Nguyễn Văn H , do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Trả lại cho bị hại Vàng Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 7 màu xanh tím, bị nứt vỡ ở góc phải màn hình và phía trên mặt sau điện thoại (cũ đã qua sử dụng); Trả lại cho bị hại Thảo A L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 5, màu xám đen, bị nứt, vỡ nhiều chỗ trên màn hình điện thoại, Imei 1: 868373034238583; Imei 2: 868373034283590 (cũ đã qua sử dụng).

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã H Th , huyện Tam Đường;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn